



# TÁI CƠ CẤU HIỆU QUẢ TỔ CHỨC TÍN DỤNG NIỀM TIN ĐỂ PHỤC HỒI KINH TẾ

**ThS. Mai Thị Châu Lan**  
Đại học Công nghiệp Hà Nội

**H**iện hệ thống các tổ chức tín dụng gồm có 4 Ngân hàng thương mại do Nhà nước, 31 ngân hàng thương mại cổ phần, 02 ngân hàng liên doanh, 09 ngân hàng 100% vốn nước ngoài; 02 ngân hàng chính sách, 01 ngân hàng hợp tác xã cùng 50 chi nhánh ngân hàng nước ngoài và nhiều quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các tổ chức tài chính vi mô (số liệu thống kê của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) tại buổi họp vào tháng 7/2020 tại Chính phủ, với việc thực hiện nghiêm túc các giải pháp đề ra trong đề án là hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; nâng cao năng lực tài chính, chuyển đổi mô hình kinh doanh, quản trị, điều hành của tổ chức tín dụng; tăng cường đổi mới công tác thanh tra, giám sát ngân hàng cùng những định hướng cụ thể đối với từng loại hình TCTD,

**Tái cơ cấu hệ thống tín dụng là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, thể hiện rõ qua các đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quyết liệt chỉ đạo thực hiện, trong đó có Đề án 1058 “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” (theo Quyết định 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Sau 3 năm thực hiện, toàn hệ thống tổ chức tín dụng đã chuyển biến tích cực, có bước tiến lớn cả về quy mô tài chính, chất lượng tín dụng và chấn chỉnh, củng cố các mặt hoạt động.**

hệ thống TCTD đã vận hành an toàn hơn. Nhiều chỉ tiêu quan trọng được cải thiện rõ rệt như tổng tài sản vốn chủ sở hữu tăng 5%, thoái vốn đầu tư ngoài ngành và xử lý sở hữu chéo, đầu tư chéo được tích cực triển khai. Thoái vốn thu về đến 2,2 nghìn tỷ đồng. Tình trạng nhóm cổ đông lớn

thao túng chi phối cơ bản đã được khắc phục, gần như toàn bộ hệ thống TCTD đã được chấn chỉnh, củng cố. Xử lý nợ xấu cũng đạt kết quả quan trọng với 557 nghìn tỷ đồng nợ xấu được xử lý, trong đó các TCTD tự xử lý hơn 76%. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng giảm còn 1,63%, nếu gồm cả nợ xấu bán cho VAMC

và nợ xấu tiềm ẩn thì cũng chỉ còn 4,43%, thấp hơn nhiều so mức 10,08% trước đó.

Với các biện pháp giám sát chặt chẽ việc triển khai giải pháp cơ cấu lại, 4 ngân hàng thương mại Nhà nước (gồm Agribank, Vietcombank, Vietinbank, BIDV) tiếp tục đóng vai trò quan trọng, những năm gần đây luôn gánh trọng trách trụ cột hỗ trợ nền kinh tế, thực hiện cung cấp vốn cho các doanh nghiệp. Tổng tài sản của nhóm này chiếm 42,8% và cho vay chiếm đến 47,9% toàn hệ thống. Để tăng cường năng lực tài chính cho các ngân hàng thương mại Nhà nước (NHTMNN), bảo đảm thực hiện đúng quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu đáp ứng mức đủ vốn theo phương pháp tiêu chuẩn chuẩn mực vốn Basel II (chuẩn mực được các ngân hàng thế giới áp dụng), các ngân hàng này đã thực hiện đồng bộ các giải pháp để bù đắp vốn thiếu hụt. Ngoài ngân hàng Agribank được Quốc hội thông qua đề xuất của NHNN và chính thức cho phép bổ sung thêm 3.500 tỷ đồng vốn cho giúp tăng cung tín dụng cho khu vực nông nghiệp, nông thôn vào tháng 6 mới đây thì 3 ngân hàng còn lại đã tự "cứu mình" bằng việc triển khai hàng loạt giải pháp để tăng vốn, như tăng vốn qua giảm sở hữu Nhà nước, phát hành thêm cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài... thậm chí, các ngân hàng này còn đề xuất tăng vốn bằng trả cổ tức bằng cổ phiếu thay vì trả bằng tiền mặt nộp về ngân sách.

Bên cạnh đó, các ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP) rà soát tình hình triển khai, thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong hoạt động. Bên cạnh đó, tập trung củng cố, chấn chỉnh

toàn diện các mặt tài chính, quản trị, xử lý nợ xấu, tăng cường biện pháp kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, hiệu quả kinh doanh và năng lực cạnh tranh. Nhờ đó, đến tháng 3/2020, vốn điều lệ của các NHTMCP đạt 286,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 46,6% toàn hệ thống, tăng 42,51% so với cuối năm 2016; tổng tài sản đạt 5.252,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 42% toàn hệ thống, tăng 53,15% so với cuối năm 2016.

Việc hệ thống lại cơ cấu đã giúp hoạt động của các ngân hàng đạt hiệu quả cao hơn và có được chỗ đứng nhất định trên thị trường quốc tế. Năm 2020, Việt Nam đã có 9 ngân hàng nằm trong bảng xếp hạng 500 thương hiệu ngân hàng (Brand Finance Banking 500) lớn nhất toàn cầu của công ty tư vấn định giá thương hiệu hàng đầu thế giới Brand Finance là Agribank, Vietcombank, BIDV, VietinBank, VPBank, Techcombank, MBBank, ACB, Sacombank, trong đó có những ngân hàng có những bước nhảy vọt về thứ hạng so với năm 2019.

Các TCTD phi ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), các tổ chức tài chính vi mô cũng được

cơ cấu lại, hoạt động lành mạnh góp phần hạn chế tín dụng đen. Cụ thể, công tác cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 và xử lý các tổ chức yếu kém cũng được chỉ đạo quyết liệt đối với hệ thống QTDND bằng nhiều giải pháp, đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp được đưa ra trong Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND và Đề án củng cố và phát triển hệ thống QTDND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đến nay, về cơ bản hoạt động của hệ thống QTDND tương đối ổn định; các chỉ tiêu cơ bản đều tăng trưởng; các QTDND kinh doanh có lãi; nợ xấu chiếm tỷ lệ thấp; công tác phát triển, củng cố lại thành viên tiếp tục được quan tâm. Các QTDND phát huy được vai trò trong công tác huy động vốn, cho vay, hỗ trợ các thành viên trên địa bàn phát triển sản xuất - kinh doanh, nâng cao đời sống của người dân, góp phần không nhỏ vào việc xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế địa phương, hạn chế tín dụng đen.





Bên cạnh đó các TCTD cũng đã ý thức và chú trọng hơn quản trị rủi ro và tăng cường tính minh bạch của hoạt động tín dụng, trong đó tập trung vào các nội dung: Rà soát, cập nhật, hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ về nghiệp vụ; Thiết lập bộ máy kiểm tra, kiểm soát, quản lý rủi ro; Nâng cao hiệu quả giám sát của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đối với hoạt động của ngân hàng; Tách biệt chức năng quản trị của HĐQT với chức năng điều hành của Ban điều hành; Thiết lập cơ chế phân cấp, ủy quyền minh bạch, rõ ràng, tránh xung đột lợi ích; Thiết lập và tuân thủ nghiêm ngặt hạn mức rủi ro, tăng cường công tác báo cáo rủi ro, sai phạm; Tăng cường đào tạo, phổ biến các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần trách nhiệm của cán bộ các cấp trong thực thi nhiệm vụ đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa công nghệ ngân hàng.

Có thể nói, những nỗ lực cơ cấu lại hệ thống các TCTD thời gian qua đã góp phần quan trọng bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng, tạo nền tảng kinh tế vĩ mô bền vững, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, thể hiện ở việc các tổ chức xếp hạng tín nhiệm liên tục điều chỉnh tăng triển vọng xếp hạng trong các năm gần đây.

Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm 2020, mặc dù nền kinh tế bị tác động mạnh trước phép thử dịch bệnh Covid-19, song hệ thống TCTD không chỉ trụ vững mà còn đồng hành cùng Chính phủ hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp thông qua các giải pháp cơ cấu lại nợ, miễn giảm lãi, cho vay với lãi suất ưu đãi, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ vay vốn, nâng cao khả năng tiếp cận

vốn vay của khách hàng..., góp phần ổn định kinh tế đất nước. Ví dụ như Vietcombank giảm 10% số tiền lãi phải trả ngân hàng cho các khách hàng bị ảnh hưởng trực tiếp và giảm 5% số tiền lãi phải trả ngân hàng cho các khách hàng bị ảnh hưởng gián tiếp bởi dịch Covid-19. Bên cạnh Vietcombank, Agribank cũng thực hiện gói hỗ trợ 100.000 tỷ đồng, giảm lãi suất cho vay cho các doanh nghiệp của ngân hàng hay VietinBank công bố giảm lãi suất, hỗ trợ tín dụng đối với một số lĩnh vực thiết yếu. Điều này cũng chứng tỏ sức khỏe các TCTD được củng cố và nâng cao trong những năm qua. Đồng thời, hệ thống TCTD đã tạo được niềm tin trong nhân dân, trong cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

Tuy nhiên, một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Đề án 1058 cũng được thẳng thắn thừa nhận như tăng vốn điều lệ, đặc biệt là các ngân hàng thương mại nhà nước, tiến độ cơ cấu lại một số TCTD chậm, thể chế còn một số bất cập.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp trở lại như hiện nay, một yêu cầu được đặt ra cho ngành ngân hàng là phải thực hiện nhiệm vụ kép rất đặc thù, tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm hiệu quả, an toàn hệ thống, an ninh tiền tệ tín dụng, đồng thời thông qua tái cơ cấu, các tổ chức tín dụng phải hỗ trợ, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trước tác động của dịch bệnh.

Để thực hiện nhiệm vụ trên và mong muốn hệ thống TCTD tiếp tục trụ vững vừa đảm bảo an toàn hoạt động, vừa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, các chuyên gia

khuyến nghị một yêu cầu trọng tâm cần được đưa vào Đề án tái cơ cấu giai đoạn tiếp theo được gọi ý là đổi mới căn bản quản trị hoạt động theo hướng số hoá. Điều này xuất phát từ thực tế là so với thế giới, hệ thống ngân hàng Việt Nam đang khá chậm chạp trong số hoá hoạt động quản trị. Nền tảng số hóa cũng cần thiết được đẩy mạnh trong hệ thống thanh toán, đào tạo lại nhân lực... giúp tạo năng suất lao động mới và tiết giảm chi phí hoạt động.

Xử lý nợ xấu, cải thiện chất lượng tài sản cũng là yêu cầu quan trọng nhất đối với Đề án tái cơ cấu giai đoạn mới của hệ thống các TCTD. Theo đánh giá của lãnh đạo NHNN, đến nay, tình hình dịch bệnh trên thế giới cũng như ở Việt Nam có diễn biến khó lường, trong khi kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, nên các doanh nghiệp gặp khó, không có khả năng trả nợ, nợ xấu sẽ tăng, có thể cao hơn 3,67% vào cuối năm nay. Thậm chí, tỷ lệ nợ xấu còn có thể cao hơn nếu doanh nghiệp chậm hồi phục, thị trường xuất khẩu tiếp tục gián đoạn. Do đó các ngân hàng cần tiếp tục kiểm soát nợ xấu, có biện pháp khắc phục căn bản nợ xấu kể cả nợ xấu quá khứ để lại và mới hình thành trong giai đoạn chịu tác động từ Covid-19. Để đối phó với tình trạng nợ xấu gia tăng, bên cạnh tập trung hỗ trợ để khách hàng không rơi vào nhóm nợ xấu, ngân hàng phải chấp nhận giảm lợi nhuận, tăng trích lập dự phòng rủi ro. Đồng thời, phải siết chặt chất lượng tín dụng các khoản vay mới, tránh làm nợ xấu phát sinh thêm.

Làm được điều đó, hệ thống tín dụng sẽ có sức chống chịu tốt và an toàn, làm nền tảng và củng cố niềm tin để Việt Nam phục hồi kinh tế - xã hội trước làn gió ngược Covid-19 đang diễn ra./